

Bản án số: 03/2020/DS-PT

Ngày 20-01-2020

V/v *Tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại về sức khỏe*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Hồng Thắng

Các Thẩm phán: Ông Ma Ngọc Trung

Bà Lưu Hồ Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Tuyên Quang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang: Bà Ngô Thị Vỹ -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại Hội trường xét xử tầng 2 - Trụ sở Tòa án
nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số:
46/2019/TLPT-DS, ngày 03 tháng 12 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại về sức khỏe*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2019/DS – ST, ngày 11/9/2019 của Tòa án
nhân dân huyện S bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm
số: 52/2019/QĐ-PT, ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:*

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; có mặt;

Địa chỉ: Thôn L, xã L (nay là xã T), huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. *Bị đơn:*

- Anh Phùng Văn T, sinh năm 1977; vắng mặt;

- Chị Trần Thị S, sinh năm 1981; vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P (Nay là thôn L, xã T), huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

3. *Người làm chứng:* Anh Đàm Văn V, sinh năm 1995; vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn L, xã L (Nay là xã T), huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

4. *Người kháng cáo:* nguyên đơn anh Nguyễn Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:

Ngày 28/4/2015, trên đường đi làm nương anh bị anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S chặn đường đánh. Anh T dùng dao quắm chém vào tay phải của anh, chị S dùng gậy đánh anh liên tiếp vào đầu và lưng. Sau đó anh phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Tại bản kết luận của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tuyên Quang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh là 08% (tám phần trăm). Tuy nhiên, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã ban hành Kết luận điều tra quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Nhưng từ đó đến nay, anh T và chị S chưa bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh. Vì vậy, anh làm đơn khởi kiện vụ án dân sự và đề nghị anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S bồi thường toàn bộ thiệt hại tổng cộng là 43.100.000đ, cụ thể:

- Bồi thường chi phí điều trị tại Bệnh viện tổng số tiền 4.500.000đ bao gồm tiền viện phí; tiền thuốc và các chi phí khác.
- Chi phí giám định sức khỏe là 1.800.000đ.
- Tiền thuê xe đi viện, đi giám định là 2.000.000đ.
- Tiền công lao động bị mất thu nhập trong 8 ngày nằm viện và 30 ngày điều trị tại nhà (tổng cộng là 38 ngày) là 7.600.000đ.
- Tiền công lao động bị mất thu nhập của người chăm sóc trong 8 ngày là 1.200.000đ.
- Tiền tổn thất về tinh thần: 26.000.000đ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã báo gọi anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S đến để giải quyết nhưng đều không có mặt. Tòa án đã về địa phương lấy lời khai của anh T và chị S. Qua lời khai tại biên bản lấy lời khai và các tài liệu sao chụp tại hồ sơ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, lời khai của anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S thể hiện:

Lời khai của anh Phùng Văn T: Sáng ngày 28/4/2015 anh C có gọi điện cho anh và bảo sẽ chở cây qua nương của anh, anh có nói lại là không được chở bằng xe máy mà chỉ được gánh cây đi qua. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày anh lên nương sắn của gia đình tại thôn T, xã P cùng với chị S và anh Đàm Văn V thì phát hiện có nhiều vết bánh xe máy nên đã gọi điện cho anh C và bảo không được đi xe máy qua làm hỏng cây thì anh C chửi lại và thách thức anh. Khoảng 20 phút sau anh C đi xe máy đến và dựng xe ở ngoài đường cách chỗ anh đang làm nương khoảng 200 mét rồi nói giọng thách thức. Anh đi xuống chỗ anh C đứng và cầm theo con dao quắm ở tay trái, khi đi xuống cách anh C khoảng 15 mét thì anh dừng lại khi đó anh C đứng ở ngoài đường chửi bới, thách thức rồi lấy chân hất đám cành sắn mà anh dấp vào để tránh mọi người đi qua nương của anh. Anh lại gần cúi xuống bó cành sắn anh C vừa hất ra để dấp lại thì anh C từ đằng sau cầm cây gậy gỗ vụt

vào đầu anh, được anh V hô to nhắc nên anh cầm bó sắn giơ lên đỡ thì anh C vụt trúng bó sắn. Sau đó anh C lại vụt tiếp anh giơ bó sắn lên đỡ thì bó sắn bị gãy, anh tiếp tục dùng đoạn cành sắn bị gãy vụt anh C nhưng cành sắn non nên bị gãy. Anh đã bỏ đoạn sắn bị gãy ra và giăng co chiếc gậy của anh C. Trong lúc giăng co gậy thì anh V đã vào giăng được gậy ra, anh C tiếp tục lao vào đánh anh bằng tay, anh vẫn cầm con dao quắm ở tay trái và hai bên vật nhau ngã xuống đất, anh V có lại gần nhưng hai người ôm vật nhau nên anh V không can và tách anh với anh C ra được. Khoảng một phút sau thì anh C buông anh ra và chửi anh đã làm đứt tay anh C đồng thời cởi áo buộc vào tay. Nay anh C yêu cầu anh và chị S bồi thường số tiền 43.100.000đ, anh không đồng ý vì mức yêu cầu quá cao so với thiệt hại về sức khỏe mà anh C bị mất. Anh chỉ chấp nhận bồi thường cho anh C số tiền là 1.000.000đ.

Lời khai của chị Trần Thị S: Vào chiều ngày 28/4/2015 chị và chồng chị là anh Phùng Văn T đi cùng anh Đàm Văn V dọn nương của gia đình tại thôn T, xã P. Chị thấy anh T và anh C có điện thoại lời qua tiếng lại nói nhau về việc anh C không được đi xe máy qua nương nhà chị làm hỏng cây. Sau đó một lúc thì chị thấy anh C đi xe máy đến và thách thức anh T xuống. Anh T và anh V thấy vậy đã đi xuống chỗ anh C, lúc đó chị cũng theo xuống, chị thấy hai bên cãi nhau một lúc thì anh T cúi xuống ôm bó sắn đập vào lê đường, đúng lúc đó anh C dùng gậy gỗ vụt vào anh T, anh T giơ bó sắn lên đỡ, chị thấy hai người vẫn tiếp tục giăng co vật lộn rồi sau đó thấy anh C bị thương tích ở tay. Chị xác định không nhìn thấy anh T giơ dao chém anh C mà vết thương ở tay anh C là do hai bên vật lộn nhau nên bị dao cứa vào tay. Nay anh C yêu cầu chị và anh T bồi thường số tiền 43.100.000 đồng, chị không đồng ý vì mức yêu cầu quá cao so với thiệt hại về sức khỏe mà anh C bị mất. Chị chỉ chấp nhận bồi thường cho anh C số tiền là 1.000.000đ đến 1.500.000đ.

Lời khai của người làm chứng anh Đàm Văn V khai: Anh được vợ chồng anh chị T- S thuê làm nương cho gia đình anh chị. Đến đầu giờ chiều ngày 28/4/2015 anh và chị S lên nương nhà anh T chị S để làm trước, khoảng 15 giờ cùng ngày thì anh T lên sau. Sau khi anh T lên thì thấy anh T có to tiếng nói nhau với ai đó qua điện thoại, sau đó anh được anh T cho biết là nói chuyện điện thoại với anh C. Khoảng gần một tiếng sau thì anh C đến và đứng dưới đường đi nói giọng thách thức với anh T. Anh T đi xuống, anh có theo sau thì thấy hai bên tiếp tục cãi nhau. Anh C cầm một đoạn gậy gỗ vụt vào anh T, lúc đó anh T đang cúi xuống đập bó cành sắn, thấy vậy anh có hô lên thì anh T giơ bó sắn lên đỡ. Hai người lao vào giăng co nhau, thấy vậy anh lao vào giăng được chiếc gậy của anh C ra thì anh C và anh T tiếp tục vật nhau dưới đất. Lúc này anh T vẫn cầm con dao quắm ở tay trái. Anh không thể can ngăn tách hai người ra được, khoảng một phút sau thì thấy anh C đứng dậy ôm tay và nói anh T đã chém vào tay anh C. Anh xác định không

nhìn thấy anh T cầm dao chém anh C mà vết thương ở tay anh C là do khi hai bên vật nhau anh T vẫn cầm dao nên bị dao cứa vào tay.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã hoà giải và đề các đương sự tự thoả thuận việc giải quyết vụ án nhưng không thành.

Vụ án trên đã được Tòa án nhân dân huyện S xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ; hòa giải không thành và đã đưa vụ án ra xét xử. Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2019/DS-ST, ngày 11/9/2019 Tòa án nhân dân huyện S, Quyết định:

* *Căn cứ vào:* Các Điều 26, 147, 228, 235, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 604, 605, 606, 609, 616 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” của anh Nguyễn Văn C đối với anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S.

Buộc anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho anh C với tổng số tiền là **5.778.660đ** (*Năm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi đồng*). Trong đó anh Phùng Văn T phải bồi thường số tiền là 4.045.062đ, làm tròn số là **4.045.000đ** (*Bốn triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*), chị Trần Thị S phải bồi thường số tiền là 1.733.598đ. làm tròn số là **1.733.000đ**. (*Một triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

Ngoài ra bản án còn tuyên về lãi suất chậm thi hành, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019 Tòa án nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn C đơn kháng cáo đề ngày 16 tháng 9 năm 2019, đơn kháng cáo có nội dung: Bản án dân sự sơ thẩm số 38/2019/DS – ST, ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang buộc anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 5.778.660 đồng, anh Nguyễn Văn C không nhất trí số tiền bồi thường trên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn - người kháng cáo anh Nguyễn Văn C giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày:

Ngày 28/4/2015, anh bị anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S chặn đường đánh. Anh T dùng dao quắm chém vào tay phải của anh, chị S dùng gậy đánh anh liên tiếp vào đầu và lưng anh. Sau đó anh phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện S, tỉnh Tuyên Quang, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh là 08%. Anh đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, buộc anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S bồi thường toàn bộ thiệt hại tổng cộng là 43.100.000đ, cụ thể:

- Bồi thường chi phí điều trị tại Bệnh viện tổng số tiền 4.500.000đ bao gồm tiền viện phí; tiền thuốc và các chi phí khác.
- Chi phí giám định sức khỏe là 1.800.000đ.
- Tiền thuê xe đi viện, đi giám định là 2.000.000đ.
- Tiền công lao động bị mất thu nhập trong 8 ngày nằm viện và 30 ngày điều trị tại nhà (tổng cộng là 38 ngày) là 7.600.000đ.
- Tiền công lao động bị mất thu nhập của người chăm sóc trong 8 ngày là 1.200.000đ.
- Tiền tổn thất về tinh thần: 26.000.000đ.

Bị đơn anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S tuy đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã thực hiện đảm bảo các thủ tục về phiên tòa phúc thẩm, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn thực hiện không đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn C là hợp lệ trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong nội dung bản án sơ thẩm.

Về nội dung: Qua xem xét đơn kháng cáo của anh C cũng như lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa thấy rằng: Đối với khoản tiền giám định pháp y và giám định tư pháp là 1.895.000đ do bà H (Mẹ anh C) nộp tại Trung tâm pháp y tỉnh, tại phiên tòa anh C xuất trình sổ hộ khẩu gia đình và giấy chứng minh thư của bà H, xác định bà H đúng là mẹ đẻ anh C, nên cần phải xem xét giải quyết trong vụ án là phù hợp đảm bảo quyền lợi và yêu cầu kháng cáo của anh C.

Đối với khoản tiền tổn thất về tinh thần, do anh C có tổn hại 8% sức khỏe, gây cổ tật ở bàn tay phải, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, do vậy cần xem xét tổn thất về tinh thần cho anh C là 04 tháng x 1.490.000đ = 5.960.000đ là phù hợp.

Các khoản chi phí trên cần được xác định lại cho phù hợp.

Xác định về lỗi và nguyên nhân xảy ra vụ việc là do anh T là người cản trở, rào đường vào nương nhà anh C, do vậy đã gây bức xúc cho anh C, giữa 2 bên có lời qua tiếng lại, anh C cầm gậy đánh anh T, anh T đã đỡ được, sau đó chị S lao vào đánh anh C, anh T giơ dao đe dọa anh C, do vậy giữa 2 bên giằng co gây nên thương tích ở tay anh C – Nên cần phải xem xét xác định về lỗi, anh C phải chịu 30% lỗi – anh T và chị S phải chịu 70% lỗi mới phù hợp.

Về phần chia lỗi, cần xác định anh C chịu 30% lỗi, anh T, chị S phải chịu 70% lỗi (trong đó anh T chịu 70%, chị S chịu 30%).

Ngoài ra, anh C không nhất trí với mức thu nhập bình quân như bản án sơ thẩm đã tuyên, nhưng tại cấp phúc thẩm anh C không cung cấp được tài liệu chứng

minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận 1 phần yêu cầu kháng cáo của anh C, áp dụng khoản 2 Điều 308; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa 1 phần bản án dân sự sơ thẩm số 38/2019/DS – ST, ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn C: Bản án dân sự sơ thẩm số 38/2019/DS – ST, ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang buộc anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 5.778.660 đồng, anh Nguyễn Văn C không nhất trí số tiền bồi thường trên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 28/4/2015, anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S đã có hành vi vô ý gây thương tích cho anh Nguyễn Văn C. Do thương tích chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 24/5/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã ban hành bản Kết luận điều tra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và gửi đến các đối tượng liên quan, đồng thời hướng dẫn anh Nguyễn Văn C khởi kiện vụ án dân sự tại Tòa án. Thương tích 08 % của anh C ở lòng bàn tay phải do anh T vô ý gây nên và anh C đã phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện S, tỉnh Tuyên Quang từ ngày 28/4/2015 đến ngày 07/5/2015 thì ra viện.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh T và chị S đã thừa nhận vô ý gây thương tích cho anh C. Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xác định thương tích của anh C phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện S là do anh T, chị S gây ra nên việc anh C có đơn yêu cầu anh T, chị S phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là phù hợp thực tế, buộc anh T và chị S bồi thường các khoản chi phí hợp lý trong quá trình anh C nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện S điều trị từ ngày 28/4/2015 đến ngày 07/5/2015.

Do vậy, cấp sơ thẩm xử buộc anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh C là đúng quy định của pháp luật.

Về mức bồi thường, cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các hóa đơn chứng từ hợp lệ anh Nguyễn Văn C xuất trình để xác định tổng số tiền anh T và chị S phải liên đới bồi thường cho anh C là 9.631.100 đồng, căn cứ vào mức độ lỗi chia lỗi cho anh C tỷ lệ là 40/60, anh C phải chịu 40% lỗi, anh T và chị S phải chịu 60%

lỗi. Tổng số tiền sau khi chia lỗi anh T và chị S phải bồi thường cho anh C số tiền là 5.778.660đ có phần chưa phù hợp cần xem xét lại.

Qua xem xét đơn kháng cáo của anh C cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên tòa thấy rằng: Đối với khoản tiền giám định pháp y và giám định tư pháp là 1.895.000đ do bà H (Mẹ anh C) nộp tại Trung tâm pháp y tỉnh, tại phiên tòa, anh C xuất trình sổ hộ khẩu gia đình và giấy chứng minh thư của bà H, xác định bà H đúng là mẹ đẻ anh C, đây là tình tiết phát sinh mới nên cần phải xem xét giải quyết trong vụ án là phù hợp đảm bảo quyền lợi và yêu cầu kháng cáo của anh C.

Đối với khoản tiền tổn thất về tinh thần, do anh C có tổn hại 8% sức khỏe, gây cõ tật ở bàn tay phải, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, do vậy cần xem xét tổn thất về tinh thần cho anh C là 04 tháng x 1.490.000đ = 5.960.000đ mới phù hợp.

Xác định về lỗi – Nguyên nhân do anh T là người cản trở, rào đường đi dẫn đến nương nhà anh C, do vậy đã gây bức xúc cho anh C, giữa 2 bên có lời qua tiếng lại, anh C cầm gậy đánh anh T, anh T đã đỡ được, sau đó chị S lao vào đánh anh C, anh T giơ dao để đe dọa anh C, do vậy giữa 2 bên giằng co gây nên thương tích ở tay anh C – Nên cần phải xem xét xác định về lỗi, anh C phải chịu 30% lỗi – anh T và chị S phải chịu 70% lỗi mới phù hợp.

Như vậy, các khoản chi phí được xác định:

- Tiền viện phí 4.051.000đ;
- Tiền thuê xe 1.700.000đ;
- Tiền mất thu nhập của nguyên đơn 450.000đ;
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc 450.000đ;
- Tổn thất về tinh thần 5.960.000đ;
- Tiền giám định pháp y và giám định tư pháp là 1.895.000đ

Tổng số tiền chi phí hợp lý cần được chấp nhận là 14.506.000đ.

Chia lỗi như sau: Anh C chịu 30% lỗi, tương đương số tiền là 4.351.800đ, anh T, chị S phải chịu 70% lỗi tương đương số tiền là 10.154.200đ (trong đó anh T chịu 70%, chị S chịu 30%).

Do đó buộc anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho anh C với tổng số tiền là **10.154.200đ** (*Mười triệu một trăm năm mươi tư nghìn hai trăm đồng*). Buộc anh T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh C là 7.107.940đ, buộc chị S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh C là 3.046.260đ.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn C, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện S.

[2] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Do cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm nên án phí dân sự sơ thẩm được sửa lại, buộc anh Phùng Văn T phải chịu 355.400đ án phí dân

sự sơ thẩm có giá ngạch. Chị Trần Thị S phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 604, 605, 606, 609, 616 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn C, sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2019/DS-ST, ngày 11 tháng 9 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện S như sau:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” của anh Nguyễn Văn C đối với anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S.

Buộc anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho anh C với tổng số tiền là **10.154.200đ** (*Mười triệu một trăm năm mươi tư nghìn hai trăm đồng*). Trong đó, buộc anh T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh C là 7.107.940đ (*Bảy triệu một trăm linh bảy nghìn chín trăm bốn mươi đồng*), buộc chị S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh C là 3.046.260đ (*Ba triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn hai trăm sáu mươi đồng*).

Khoản tiền phải thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và anh Nguyễn Văn C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phùng Văn T và chị Trần Thị S chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm: Sửa án phí dân sự sơ thẩm, buộc anh Phùng Văn T phải chịu 355.400đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Chị Trần Thị S phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (20/01/2020)

Trường hợp bản án Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Ma Hồng Thắng